TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày: 04-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sỹ Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Tám

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đinh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025, Quyết định thay đổi Thư ký số 01/2025/QĐ-TA và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 02/2025/QĐ-TA cùng ngày 03 tháng 3 năm 2025; đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 2004 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi thường trú: Đường số G, tổ I, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở hiện tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1978 và bà Vương Sủi C, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15-12-2024, chuyển tạm giam từ ngày 19-12-2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V – Trại tạm giam Công an tỉnh B *(có mặt)*.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1977; nơi ở hiện tại: E N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *(vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 11 năm 2024, do cần có thêm thu nhập nên Hoàng Ngọc Đ nảy sinh ý định lên mạng xã hội Facebook tìm mua pháo nổ và pháo hoa nổ để bán kiếm lời. Đ tìm kiếm trên mạng biết được một người không rõ lai lịch có bán pháo nổ và pháo hoa nổ nên đã liên hệ mua 05 khối pháo hoa nổ, 02 bịch nilon chứa pháo nổ và 02 dây pháo nổ với tổng số tiền là 6.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận giá, cách thức giao nhận hàng và trả tiền thì khoảng vài ngày sau (không nhớ cụ thể ngày tháng), Đ đi đến khu vực Bến xe thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp 01 người đàn ông đeo khẩu trang đi xe ô tô 16 chỗ (không nhớ nhãn hiệu, biển số xe) để nhận số hàng trên và trả tiền trực tiếp cho người đàn ông. Sau đó, Đ mang số pháo nổ, pháo hoa nổ về nhà cất giấu, đợi khi nhà không có người thì Đ chụp hình pháo đăng lên mạng xã hội Facebook để rao bán. Sau đó, có một tài khoản mạng tên "Minh T1" (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua số pháo trên. Sau khi đồng ý mua bán và thống nhất giá 7.500.000 đồng, thì khoảng 10 giờ 00 ngày 15/12/2024, Hoàng Ngọc Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển số 72AF-07636 chở theo 02 bao xác rắn bên trong chứa 05 khối pháo hoa nổ, 02 bịch nilon chứa pháo nổ đến khu vực đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để bán. Khi vừa đi vào khu vực đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị tổ công tác thuộc đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tiến hành khám xét nơi ở của Đ, cơ quan chức năng thu giữ thêm 01 dây pháo nổ.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Ngọc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản giám định số 7705/KL-KTHS, ngày 17/12/2024, của Phân viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh có kết luận*:*

+ 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x l0cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu "KS4-4911", bên trong mỗi khối có 49 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng 7,l kg.

+ 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17,5cm x 17,5cm x l0cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu "T4049", bên trong có 49 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng l,7 kg.

+ 02 (hai) túi nylon chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,8cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Khối lượng 0,9 kg.

+ 01 (một) hộp giấy kích thước 25cm x 25cm x 7cm, bên trong chứa các ống giấy hình trụ tròn dài 3cm, đường kính 0,7cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Khối lượng 1,2 kg.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ 04 (bốn) khối hình chữ nhật, kích thước 17cm x 17cm x 10cm có in chữ nước ngoài, có ký hiệu KS4-4911, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy, có 01 dây dẫn cháy.

+ 01 (một) khối hình chữ nhật, kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm có in chữ nước ngoài, có ký hiệu T4049, bên trong khối có 49 ống giấy, có 01 dây dẫn cháy; 02

(hai) bọc nilon, mỗi bọc nilon dán kín chứa từ 95 viên đến 102 viên khối hình cầu, có đường kính 2,8 cm; mỗi viên có màu sắc khác nhau, vỏ bằng nhựa, có 01 dây dẫn cháy; 01 dây màu đỏ ngang 2,5 cm dài 3,7m, có tổng khối lượng 1,2kg, cuối dây có dây dẫn cháy, bên trong dây có chứa nhiều ống giấy hình trụ.

+ 01 điện thoại di động Samsung màu xanh imei1: 350246950996640/01, imei2: 353931240996644/01;

+ 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 72AF-07636, số khung RLHJK0351RY226973, số máy JK03E3564312, qua xác minh do Hoàng Ngọc Đ đứng tên chủ sở hữu.

Số vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTPVT ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Hoàng Ngọc Đ về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Ngọc Đ về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là số pháo còn lại sau giám định.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước đối với các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 điện thoại di động Samsung màu xanh imei1: 350246950996640/01, imei2: 353931240996644/01 và 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 72AF-07636, số khung RLHJK0351RY226973, số máy JK03E3564312 do Hoàng Ngọc Đ đứng tên chủ sở hữu.

- Bị cáo Hoàng Ngọc Đ đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Ngọc Đ tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng cuối tháng 11 năm 2024, Hoàng Ngọc Đ thông qua trang mạng xã hội facebook đặt mua 05 khối pháo hoa nổ, 02 bịch nilon chứa pháo nổ và 02 dây pháo nổ rồi đem cất giấu tại nhà. Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 15/12/2024, Đ vận chuyển 05 khối pháo hoa nổ, 02 bịch nilon chứa pháo nổ đến khu vực đường N thuộc phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang. Khám xét tại nơi ở của Đ phát hiện 01 dây pháo nổ, Đ tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng pháo nổ theo kết luận giám định là 10,9kg.

Như vậy, hành vi của Hoàng Ngọc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với các mặt hàng cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và tàng trữ, trong đó có pháo nổ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hiện nay, các hành vi sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển pháo trái phép càng diễn biến phức tạp với thủ đoạn tinh vi hơn, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người dân cũng như tình hình an ninh trật tự tại địa bàn; do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng cũng cần phải đảm bảo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo buôn bán hàng cấm với mục đích kiếm lời, tuy nhiên trong vụ án này bị cáo chưa thu được lợi nhuận thì bị bắt; bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ bị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu xanh imei1: 350246950996640/01, imei2: 353931240996644/01 bị cáo dùng để liên lạc mua bán pháo, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 72AF-07636, số khung RLHJK0351RY226973, số máy JK03E3564312, qua xác minh là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo sử dụng là phương tiện chính để đi làm, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các nội dung có liên quan khác: Đối với người bán pháo nổ, pháo hoa nổ cho Đ và người mua pháo nổ, pháo hoa nổ của Đ đều không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ngọc Đ phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2024.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Ngọc Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau giám định.

- Tịch thu, sung quỹ 01 điện thoại di động Samsung màu xanh imei1: 350246950996640/01, imei2: 353931240996644/01.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc Đ 01 xe mô tô Honda, loại Vision, biển số 72AF-07636, số khung RLHJK0351RY226973, số máy JK03E3564312.

(Các vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 73/BB-CCTHADS ngày 15/01/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Hoàng Ngọc Đ phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQ THAHS Công an tỉnh BR-VT;
- PC10 Công an tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- CCTHADS thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên